TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2023/HS-ST
Ngày: 28-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C - TỈNH QUẢNG NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thu Đông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mạnh Hùng và bà Phạm Thị Minh Huyền

- ***Thư ký phiên toà****:* Bà Lê Thị Kim Phượng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà****:* Bà Phạm Thị Quỳnh Loan - Kiểm sát viên.

- *Những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:*

+ Bà Phạm Thu Huyền - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

+ Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh và Phòng xử án trực tuyến - Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân thành phố C mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai V án hình sự thụ lý số: 88/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa V án ra xét xử số: 85/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Vàng Văn C - tên gọi khác: không; sinh ngày xx tháng xx năm xxxx, tại huyện T, tỉnh Lai Châu; nơi thường trú: bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu; nơi ở hiện tại: tổ N, khu H, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Giáy; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A S và bà Lù Thị C (Lù Thị T); có vợ là: Dì Thị K, có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 12/5/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt (tại Phòng xử án trực tuyến - Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh).

Người bào chữa cho bị cáo: bà Đặng Hồng M - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người chứng kiến: anh Nguyễn Thắng V và anh Triệu Quang S, đều vắng mặt.

NỘI DUNG V ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút 12/5/2023, tại khu vực ngách khu cầu Ba Toa thuộc tổ B, khu T, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, Công an phường C phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố C bắt quả tang Vàng Văn C có hành tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ: trên tay trái của C đang cầm 01 gói giấy vệ sinh, đựng 02 gói giấy nhỏ bên trong đều chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu POCO, vỏ màu xanh, lắp 02 sim số 0354594115; 0384217890.

Tại Bản kết luận giám định số 587/KL-KTHS ngày 17/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: mẫu vật thu giữ của Vàng Văn C gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có tổng khối lượng 0,218 gam (không phẩy hai mười tám gam).

Tại cơ quan điều tra, Vàng Văn C khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. C khai thêm: C sử dụng ma túy từ khoảng đầu năm 2021 đến nay. Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 12/5/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy, C gọi điện cho một người đàn ông không quen biết (không rõ lai lịch, địa chỉ), hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroine và hẹn đến khu vực cầu B, phường C để giao dịch. C đi đến chỗ hẹn và mua ma túy của người đàn ông này, sau khi giao dịch xong chưa kịp sử dụng thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Người chứng kiến anh Nguyễn Thắng V và anh Triệu Quang S có lời khai thể hiện việc các anh chứng kiến cơ quan Công an tiến hành các thủ tục tố tụng bắt quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng của Vàng Văn C phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 99/CT-VKSCP ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Vàng Văn C về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vàng Văn C thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Văn C từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 12/5/2023.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu POCO, kèm 02 sim.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ hơn mức mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị vì hành vi phạm tội của bị cáo đơn giản, số ma túy bị cáo mua chưa kịp sử dụng, tính

chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội không đáng kể, bị cáo là đối tượng thuộc hộ nghèo, bố mất sớm, bản thân không biết chữ, nhận thức pháp luật hạn chế.

Kiểm sát viên tranh luận đối đáp với ý kiến của Luật sư; các bên đều giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

Bị cáo Vàng Văn C không tranh luận; tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung V án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ V án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vàng Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/5/2023; Biên bản kiểm tra điện thoại; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ V án, đã được làm rõ tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: hồi 09 giờ 30 phút, ngày 12/5/2023, tại khu vực ngách khu cầu Ba Toa, thuộc tổ 4, khu Thống Nhất, phường Cẩm Tây, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, Vàng Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 0,218 gam ma túy, loại Heroine, để sử dụng thì bị Công an thành phố C bắt quả tang.

Vậy nên việc truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng số 99/CT-VKSCP ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội, với tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp theo quy định của pháp luật. Do đó không có cơ sở chấp nhận quan điểm đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quy định độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội vì ma túy là chất gây nghiện độc hại, không những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của người sử dụng mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; biết và nhận thức được tác hại của ma túy, các quy định nghiêm cấm của Nhà nước nhưng chỉ vì thiếu ý thức rèn luyện tu dưỡng, sống buông thả nên đã bất chấp pháp luật, cố ý tàng trữ trái phép 0,218 gam chất ma túy Heroine nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố bị cáo được Cục chính trị-Bộ Tư lệnh tặng Bằng khen vì lập nhiều thành tích trong phong trào thi đua, bản thân bị cáo là đối tượng thuộc hộ nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, tự cải tạo mình cho tốt.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, là đối tượng thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của V án:

Đối với ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 587/KL-KTHS, là chất Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 02 sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu POCO, màu xanh. Bị cáo khai điện thoại này liên lạc với người đàn ông không quen biết để mua ma túy, dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo là đối tượng thuộc hộ nghèo (có giấy chứng nhận hộ nghèo số 220/GCN-HN.HCN ngày 03/01/2022 của UBND xã B) và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử miễn tiền án phí, nên thuộc trường hợp miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Liên quan trong V án:

Đối với người đàn ông C khai là người bán ma túy cho C, do không biết thông tin về lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở làm rõ, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vàng Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Vàng Văn C 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 12/5/2023.

Căn cứ: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 587/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; còn nguyên dấu niêm phong; 02 (hai) chiếc sim (không xác định số sim) trên sim 1 có 5 dãy số: 8984, 0480, 0033, 1080, 885, trên sim 2 có 4 dãy số: 8984, 04800, 03354, 43378 thu giữ của Vàng Văn C.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu POCO, màu xanh (điện thoại thu giữ của Vàng Văn C). Điện thoại đã qua sử dụng, đã cũ, không kiểm tra được chất lượng bên trong.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 147/BB-THA, ngày 16/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Quảng Ninh).*

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường V Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Vàng Văn C.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố C;
- CCTHADS thành phố C;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; người bào chữa;
- CQCSĐT Công an thành phố C;
- CQTHAHS Công an thành phố C;
- Trại TG CA tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thu Đông